

254. CHUYỆN CON NGỰA QUÝ ĂN CÁM GẠO ĐỎ (Tiền Thân Kundaka-Kucchi-Sindhava)

Đã ăn cỏ, và cháo...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về Trưởng lão Xá-lợi-phất.

Một thời sau mùa an cư ở Xá-vệ, Thế Tôn đi du hành các xứ rồi Ngài trở về Xá-vệ. Dân chúng đón tiếp bậc Đạo Sư và tổ chức cúng dường Đức Phật cùng Tăng chúng. Họ mời một Tỷ-kheo truyền pháp ở trong tịnh xá và tùy theo số người đến muốn cúng dường bao nhiêu Tỷ-kheo, vị này giới thiệu các vị ấy cho họ.

Có một bà già nghèo chỉ sửa soạn một phần ăn để cúng dường, nhưng các Tỷ-kheo đều đã được giới thiệu với những người đến trước. Khi mặt trời mọc, bà ấy đi đến vị Tỷ-kheo truyền pháp và nói:

- Thưa thầy, hãy giới thiệu cho tôi một Tỷ-kheo.

Vị ấy nói:

- Thưa bà, tất cả Tỷ-kheo đã được tôi giới thiệu. Nhưng ở tịnh xá, chỉ còn Trưởng lão Xá-lợi-phất. Bà hãy cúng phần ăn cho vị ấy.

Bà già hoan hỷ nói:

- Lành thay, Tôn giả.

Và bà đứng đợi tại cổng Kỳ Viên. Khi Trưởng lão đến, bà đánh lễ, tay cầm bình bát, đưa Trưởng lão về nhà và mời ngồi. Nhiều gia đình mộ đạo nghe nói: Một bà già đã mời được vị Trưởng lão quân Chánh pháp ngồi tại nhà của mình! Trong số những người nghe ấy có vua Pasenadi nước Kosala. Vua lập tức gửi bà ấy các loại đồ ăn cùng với một chiếc áo, một túi một ngàn đồng tiền vàng và nói:

- Mong rằng bà đón tiếp vị Tôn giả của chúng tôi thật chu đáo. Xin tặng bà cái áo này và một ngàn đồng tiền vàng để tiêu dùng vào việc tiếp đãi bậc Trưởng lão thật đầy đủ.

Cũng như vua đã làm, ông Cấp Cô Độc anh, ông Cấp Cô Độc em và đại tín nữ Visàkhà đều gửi thí vật tương tự. Còn các gia đình khác gửi một trăm, hai trăm đồng tiền vàng, tùy theo khả năng của mình.

Như vậy, chỉ trong một ngày, bà già ấy nhận được khoảng một trăm ngàn đồng tiền vàng.

Trưởng lão uống xong bát cháo của bà già ấy, ăn món bà ấy làm và dùng cơm bà ấy nấu. Khi vị ấy nói lời tùy hỷ công đức và khích lệ bà, làm cho bà phấn khởi đến độ bà được an trú vào quả Dự-lưu, rồi vị ấy đi về tịnh xá.

Tại Chánh pháp đường, các Tỷ-kheo bắt đầu nói chuyện và ca ngợi công đức của Trưởng lão:

- Thưa các Hiền giả, bậc Tướng quân Chánh pháp đã giải thoát một bà già chủ già khỏi cảnh bần cùng và đã an trú vào quả Dự-lưu. Tôn giả ấy đã trở thành nơi nương tựa chính của bà già. Tôn giả không khinh chê các món ăn mà bà ấy cúng và đã dùng chúng.

Bậc Đạo Sư đến và hỏi:

- Nay các Tỷ-kheo, nay các ông tụ họp ở đây và bàn vấn đề gì?

Khi được biết vấn đề trên, ngài nói:

- Nay các Tỷ-kheo, Tôn giả Xá-lợi-phất không phải chỉ nay mới trở thành chỗ nương tựa của bà già ấy. Không phải chỉ nay vị ấy mới không khinh chê món ăn mà bà ấy cúng và đã ăn chúng. Thuở trước, vị ấy đã làm như vậy.

Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong gia đình của một người đi buôn ở một tỉnh phương Bắc. Thời ấy có năm trăm người lái buôn thường đưa ngựa đến Ba-la-nại để bán.

Bấy giờ một người buôn ngựa đem năm trăm con ngựa đang đi trên đường đến Ba-la-nại. Giữa đường, cách Ba-la-nại không xa, có một thị trấn. Người ta nghe kể rằng trước kia có một vị triệu phú rất giàu có ở trong một tư thất rất lớn. Nhưng gia đình người ấy dần dần sa sút chỉ còn lại một bà già hiện đang ở tại ngôi nhà ấy. Người buôn ngựa kia đến thị trấn ấy, trả một số tiền thuê phòng trong ngôi nhà ấy để ở và đem cột các con ngựa gần đó.

Ngày hôm ấy, thật là một ngày đầy may mắn, một con ngựa cái thuần chủng đẻ một con ngựa con.

Người lái buôn ấy ở đấy hai ba ngày rồi quyết định yết kiến vua, và đem ngựa ra đi. Bà già ấy nói với anh ta:

- Hãy đem trả tiền thuê nhà cho tôi rồi đi.

Anh ta đáp:

- Vâng, tôi sẽ trả.

Bà già nói thêm:

- Này con thân, trả tiền cho ta và hãy trừ bớt số tiền con ngựa con mà con đã nhường cho ta. Người buôn ngựa làm đúng như vậy rồi ra đi. Bà già thương con ngựa con ấy như con đẻ của mình, cho nó ăn cơm dư phơi khô với thịt vụn, cỏ non và nuôi nó rất cẩn thận.

Sau một thời gian, Bò-tát đem theo năm trăm con ngựa lên đường và cũng thuê chỗ trọ tại ngôi nhà ấy. Đàn ngựa của Bò-tát đánh hơi con ngựa thuần chủng được bà già nuôi bằng bột cám gạo đỏ ấy, nên không một con nào dám vào trong nhà mà Bò-tát thuê trọ. Bò-tát hỏi bà già:

- Thưa bà, trong nhà này có con ngựa nào khác không?

Bà già đáp:

- Này con thân, ta chỉ nuôi một con ngựa con mà ta chăm sóc kỹ như là con ruột.

- Thưa bà, con ngựa ấy ở đâu?

Bà già nói:

- Nó đi ra đồng ăn cỏ rồi.

- Khi nào nó trở về?

- Nó sẽ trở về vào buổi chiều.

Bò-tát ngồi đợi con ngựa con về, còn đàn ngựa của mình được cho ở phía ngoài. Chẳng bao lâu con ngựa thuần chủng đi ăn cỏ xong trở về.

Khi vừa thấy con ngựa quý với cái bụng chứa đầy cám gạo đỏ, Bò-tát nhìn kỹ các tướng tốt của nó và suy nghĩ: “Con ngựa thuần chủng này thật vô giá. Ta phải cho bà này tiền để mua con ngựa này”. Lúc ấy con ngựa con đã vào nhà và đến chuồng của nó xong, cả đàn ngựa kia mới dám bước vào!

Bò-tát ở lại đây hai ba ngày săn sóc đàn ngựa xong, khi ra đi, vị ấy nói:

- Thưa bà, bà hãy lấy số tiền và bán cho tôi con ngựa con này.

Bà già nói:

- Này con thân, con nói gì vậy? Đây lại có chuyện bán con mình đi?

Bò-tát lại hỏi:

- Thưa bà, bà nuôi nó bằng thức ăn gì?

Bà già trả lời:

- Cơm nấu, cháo gạo, cơm khô, thịt vụn và cỏ. Ngoài ra phải có nước cháo để nó uống. Này con, bà nuôi nó như vậy đó.

- Thưa bà, nếu được con ngựa ấy, tôi sẽ cho nó món ăn thượng hạng. Tại chỗ nó đứng, tôi sẽ giăng một cái lều và đặt nệm để nó đứng.

Bà già cảm động và nói:

- Này con thân, nếu sự việc như con nói thì mong rằng con ngựa của ta sẽ được sung sướng. Hãy lấy nó và đem đi.

Bò-tát trả một giá riêng cho bốn chân, cho cái đuôi và cho cái đầu. Vị ấy đặt sáu túi tiền, mỗi túi một ngàn đồng tiền vàng tại mỗi chỗ trên và mặc cho bà già một tấm áo mới, trang điểm ngọc vàng cho bà rồi đặt bà trước con ngựa con. Con ngựa mở mắt nhìn bà và rơi lệ. Bà già vuốt lưng nó và nói:

- Bà đã nhận được tiền nuôi con lâu nay, này con thân, con hãy đi.

Khi ấy, con ngựa mới chịu đi.

Hôm sau, Bò-tát muốn thử con ngựa xem nó có biết sức mạnh của nó hay không. Vì vậy vị ấy sửa soạn các món ăn bình thường, cho đồ cháo gạo đỏ trong cái máng để nó ăn.

Nhưng con ngựa ấy không muốn uống nước cháo nên nói:

- Tôi sẽ không ăn món này.

Bò-tát đọc bài kệ đầu để thử nó:

Đã ăn cỏ, và cháo

Làm bằng cám gạo đỏ

Món ăn ngon ngày trước

Sao nay con không ăn?

Nghe vậy, con ngựa thuần chủng đọc hai bài kệ tiếp:

Khi người nào không biết

Sanh chúng và huấn luyện,

Đối với bậc Phạm chí,

*Cháo cám đồ vừa đủ.
Nhưng ông rõ biết tôi
Là ngựa nòi tốt thượng,
Do vậy ở chỗ ông,
Tôi không ăn cháo gạo!*

Nghe vậy, Bò-tát nói:

- Ta làm vậy để thử con, thôi con chớ giận dữ!

Bò-tát liền nấu các món ngon cho ngựa ăn, rồi đi đến hầu vua. Tại góc của sân châu, Bò-tát dựng một trại cho năm trăm con ngựa và một phía khác, Bò-tát dựng một trại hình nón căng vải lều, trang hoàng thật đẹp. Dưới đất trải một tấm thảm, ở trên giương một cái tán, vị ấy cho con ngựa thuần chủng ở trong đó.

Khi vua đến, nhìn các con ngựa và hỏi Bò-tát vì sao con ngựa này được ở riêng và đối xử đặt biệt như vậy.

Bò-tát đáp:

- Thưa Đại vương, nếu con ngựa Sindth thuần chủng này không được ở riêng biệt, nó sẽ làm sổng mất cả đàn ngựa kia.

Vua lại hỏi:

- Con ngựa thuần chủng này là một con ngựa thật đẹp chẳng.

Bò-tát đáp:

- Thưa phải, tâu Đại vương.

- Như vậy, trăm muốn xem tốc lực của nó ra sao.

Bò-tát nài nịt yên cương vào con ngựa, leo lên lưng nó và thưa:

- Thưa Đại vương, hãy xem sức ngựa chạy.

Rồi Bò-tát đuổi mọi người ra khỏi sân châu và leo lên cưỡi ngựa chạy quanh sân. Tất cả sân trở thành như thể được bao quanh bởi những con đường tròn ngựa chạy không gián đoạn. Rồi Bò-tát nói:

- Thưa Đại vương, hãy xem con ngựa thuần chủng phi.

Rồi vị ấy cho con ngựa bắt đầu phi. Không ai thấy vị ấy ở đâu cả! Rồi vị ấy buột một lá đỏ bên sườn ngựa. Khi ấy, người ta chỉ thấy một vòng tròn lá đỏ. Rồi Bò-tát cho con ngựa phi trên mặt nước hồ trong một khu vườn của kinh thành. Tại đây con ngựa phi trên mặt nước và các lá hoa sen và không một lá nào bị nhận chìm xuống nước.

Như vậy, Bò-tát biểu diễn tốc lực tuyệt diệu của con ngựa, xong liền leo từ lưng ngựa xuống, vỗ tay, rồi đưa bàn tay ra, vói lòng bàn tay ngựa lên trên. Con ngựa leo lên bàn tay, chụm bốn chân làm một và đứng trên lòng bàn tay. Rồi Bò-tát thưa với vua:

- Thưa Đại vương, tất cả bờ biển cũng không đủ để biểu diễn mọi kiểu phi tài giỏi của con ngựa thuần chủng này.

Vua rất hài lòng, ban cho bậc Đại Sĩ nửa quốc độ, rải nước lễ cho con ngựa con, và đặt nó vào địa vị vương mã. Con ngựa ấy được vua ái mộ, thân thiết và được tôn trọng đặc biệt. Chỗ con ngựa ở được trang hoàng như vương phòng, nơi nào cũng đẹp, sàn được rải bốn loại hương, quanh tường được treo các vòng hoa; phía trên mái lợp một cái tán bằng vải có đính các sao vàng, giống như một cái đỉnh đủ mọi vẻ đẹp chung quanh, luôn luôn có ngọn đèn dầu thơm soi sáng và tại chỗ đi đại tiểu tiện có đặt một cái chậu bằng vàng. Con ngựa ấy ăn các thực phẩm quý dành cho vua.

Từ khi con ngựa ấy đến, quyền cai trị của vua lan rộng khắp cõi Diêm-phù-đề. Rồi vua vâng theo lời giáo giới của Bò-tát, làm các công đức như bố thí v.v... và cuối cùng khi mệnh chung được sanh lên cõi trời.

-ooOoo-

Sau khi kể Pháp thoại này, bậc Đạo Sư thuyết giảng các Sự thật. Cuối bài giảng ấy, nhiều vị đắc quả Dự-lưu, Nhất lai, Bất lai. Và Ngài nhận diện Tiên thân:

- Lúc bấy giờ, bà già ấy là bà già này, con ngựa thuần chủng là Xá-lợi-phất, vua là Ananda, còn người buôn ngựa là Ta vậy.

-ooOoo-

255. CHUYỆN CON VET (Tiền Thân Suka)

Khi nào con chim ấy...

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo đã chết vì bội thực. Khi Tỷ-kheo này

chết, các Tỳ-kheo ngồi tại Chánh pháp đường bàn luận về sự thất đức của Tỳ-kheo ấy như sau:

- Thưa các Hiền giả, Tỳ-kheo có tên như vậy không biết lượng cái bụng của mình, đã ăn quá nhiều nên không tiêu hóa nổi và đã chết.

Bậc Đạo Sư đi đến và hỏi:

- Nay các Tỳ-kheo, khi các ông ngồi họp ở đây, các ông nói đến chuyện gì?

Khi nghe vấn đề trên, Ngài nói:

- Nay các Tỳ-kheo, không phải chỉ nay, mà trước kia cũng vậy, vị ấy vì ăn quá nhiều và đã mệnh chung. Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh làm con vẹt ở núi Tuyết. Bồ-tát là vua của vài ngàn con vẹt, sống ven biển trên sườn núi Tuyết. Vị vua chim vẹt này sanh một đứa con. Khi nó lớn lên mạnh khỏe thì mắt Bồ-tát bị suy yếu. Người ta thường nói các con vẹt bay rất nhanh. Do vậy, khi chúng trở về già, thì các con mất yếu trước. Con của vua chim vẹt để cha mẹ ở lại tổ, còn mình đi kiếm đồ ăn nuôi dưỡng cha mẹ.

Một hôm, nó đi tìm mồi, đứng trên đỉnh núi nhìn ra biển thấy một hòn đảo, tại đấy có một rừng xoài đầy trái màu vàng. Hôm sau, đến giờ đi tìm đồ ăn, nó bay và hạ xuống rừng xoài, uống nước ngọt của trái xoài, rồi lấy trái xoài chín đem về cho cha mẹ. Bồ-tát ăn trái xoài ấy, biết được vị trái xoài, liền nói:

- Nay con thân, có phải trái xoài chín này ở tại đảo tên như vậy không?

Nó trả lời:

- Thưa cha thân, đúng vậy.

Bồ-tát nói:

- Nay con thân, các con vẹt đi đến đảo ấy không bảo vệ mạng sống được lâu dài. Con chó nên đi đến hòn đảo ấy nữa.

Vẹt con không nghe theo lời cha, và vẫn đi đến hòn đảo ấy.

Một hôm, sau khi uống nhiều nước ngọt của xoài, nó mang về một trái xoài chín cho cha mẹ. Khi bay về trên mặt biển, thân trở thành một mồi vì mang nặng, nó buồn ngủ, nên vừa ngủ vừa bay, và trái xoài từ mỏ nó rơi xuống. Dần dần nó bỏ con đường về, bay sà xuống mặt nước rồi rơi xuống nước. Một con cá liền bắt lấy nó ăn thịt.

Bồ-tát đợi con đã quá giờ mà không thấy nó trở về, biết rằng có lẽ nó đã rơi xuống biển và chết rồi. Kể từ đó vẹt cha vẹt mẹ không có đồ ăn, héo mòn rồi chết luôn.

-ooOoo-

Sau khi kể câu chuyện quá khứ xong, bậc Đạo Sư liền đọc các bài kệ này:

Khi nào con chim ấy

Biết đủ trong ăn uống,

Chim được thọ mạng dài,

Và nuôi dưỡng cha mẹ.

Khi chim ăn quá nhiều,

Không biết sự tiết độ,

Tại đấy chim chìm xuống,

Không còn ai thấy nữa.

Do vậy, thật lành thay

Tiết lộ, không tham ăn,

Không biết lường, chìm xuống,

Biết lường đâu có chìm?

Sau khi kể Pháp thoại này, bậc Đạo Sư thuyết giảng Sự thật. Cuối bài giảng ấy, nhiều vị đắc quả Dự-lu, Nhất lai, Bất lai và ngài nhận diện Tiên thân:

- Lúc bấy giờ, Tỳ-kheo không tiết lộ trong ăn uống là con của vua loài vẹt, còn vua loài vẹt là Ta vậy.

-ooOoo-

256. CHUYỆN CÁI GIÉNG CŨ (Tiên Thân Jarudapàna)

Các lái buôn cần nước....,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về những người lái buôn tại Xá-vệ.

Nghe nói những người lái buôn ấy lấy hàng hóa ở Xá-vệ, chất đầy xe xong, khi đến thời ra đi đến hành nghề, họ mời Đức Thế Tôn đến và bỏ thí cúng dường lớn. Họ thọ Tam qui Ngũ giới và được an trú vào

các giới. Sau đó họ đánh lễ bậc Đạo Sư và thưa:

- Bạch Thế Tôn, chúng con sẽ lên đường dài để hành nghề. Sau đó con bán hết các hàng hóa, thành tựu được mục đích và trở về được an toàn thì chúng con sẽ đến yết kiến và đánh lễ Thế Tôn lần nữa.

Rồi họ lên đường.

Trên một đoạn đường khó khăn, họ thấy một cái giếng cũ xưa và nói:

- Giếng này không có nước. Chúng ta đang khát nước vậy chúng ta hãy đào sâu giếng này.

Khi họ đào, họ tìm được nhiều lớp kim loại từ sắt đến lưu ly v.v... Họ thỏa mãn với sự thu hoạch này, liền chở đầy châu báu trên các cỗ xe và trở về Xá-vệ an toàn. Sau khi cất số tài sản mà họ đã đem về, họ nghĩ: “Chúng ta đã được mục đích, vậy chúng ta sẽ cúng dường Tăng chúng các món ăn”.

Họ mời Đức Thế Tôn đến để bố thí cúng dường, và đánh lễ Ngài, rồi họ ngồi xuống một bên và tường thuật với bậc Đạo Sư cách họ tìm được tài sản như thế nào.

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay các cư sĩ, các ông biết bằng lòng với các tài sản ấy và chấp nhận tài sản cùng nếp sống với ý thức biết đủ. Còn thời xưa, có những người không thỏa mãn, không tiết độ, không nghe lời bậc hiền trí nên phải mệnh chung.

Rồi theo lời yêu cầu của họ, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong gia đình lái buôn. Khi đến tuổi trưởng thành, Bồ-tát trở thành người lãnh đạo một đoàn lũ hành.

Một dịp kia, Bồ-tát lấy hàng hóa chất đầy xe, đem theo nhiều người làm thành một đoàn và tiến bước trên chính con đường khó khăn này, bỗng thấy cái giếng nước như hiện nay. Tại đây các người đi buôn nói:

- Chúng ta muốn uống nước.

Họ bắt đầu đào cái giếng ấy và tình cờ lấy được nhiều kim loại và châu báu v.v... Họ được nhiều kho báu như vậy, nhưng vẫn không thỏa mãn. “Chắc còn kho báu khác ở đây tốt đẹp hơn kho báu này”. Họ suy nghĩ và họ càng đào thêm nữa. Bồ-tát nói với họ:

- Thưa các vị thương gia, tham là nguồn gốc của tai họa, chúng ta đã được nhiều tài sản rồi. Với chừng ấy, chúng ta phải biết vừa đủ. Chớ có đào thêm nữa.

Dẫu có sự can ngăn của Bồ-tát, họ vẫn đào.

Bấy giờ giếng ấy là chỗ của loài rắn thần. Vua loài rắn thần ở dưới thấy cung điện của mình bị phá vỡ, đá, bụi rơi xuống, liền phẫn nộ, dùng hơi độc từ lỗ mũi phun ra, giết chết tất cả mọi người chỉ trừ Bồ-tát. Rồi vào các cỗ xe, chất đầy mọi xe với tất cả châu báu và đặt Bồ-tát ngồi trên cỗ xe tốt đẹp nhất, rồi bảo các rắn thần trẻ đánh xe, chở Bồ-tát đến Ba-la-nại. Chúng đưa vị ấy vào nhà, sắp đặt tài sản xong, lại trở về cung điện của loài rắn.

Bồ-tát tiêu dùng tài sản, làm vang danh toàn cõi Diêm-phù-đề bằng cách bố thí, giữ giới, hành trì ngày trai giới, và cuối đời, khi mệnh chung vị ấy được sanh lên cõi trời.

Sau khi kể câu chuyện quá khứ, bậc Đạo Sư đọc các bài kệ này:

Các lái buôn cần nước,

Đào cái giếng cũ xưa,

Ở đó họ tìm được

Sắt, đồng, chì và thiếc,

Hoàng kim và bạch ngân,

Nhiều trân châu, lưu ly.

Nhưng họ không biết đủ,

Cứ đào, đào thêm mãi.

Các rắn độc điên tiết,

Phun lửa giết chết tiết.

Vậy chớ đào quá sức,

Quá mức gây tác hại.

Do đào, được tài sản,

Đào quá, lại mất sạch!

-ooOoo-

Khi bậc Đạo Sư kể xong Pháp thoại này, Ngài nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, vua loài rắn là Xá-lợi-phất và người lãnh đạo đoàn lữ hành là Ta vậy.

-ooOoo-